

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST

Ngày: 07 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Huế; ông Cầm Văn Nam;

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dự - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố

B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2021/QĐXXST - HS, ngày 24 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Chánh Đ**; tên gọi khác: R; giới tính: Nam; sinh ngày 24 tháng 3 năm 1996; tại: Lâm Đồng; NĐKNKTT: Tổ X, Phường Y, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Số K, đường N, phường B', thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Không; con ông: (Không rõ cha là ai) và bà: Phạm Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 19/5/2020 UBND Phường N, thành phố B ra Quyết định số 64 về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 31/7/2017 Công an Phường J, thành phố B ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 750.000đ về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định xử phạt hành chính số 147, đã chấp hành xong. Ngày 15/8/2016 Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 86/2016/HSST, đã được xóa án tích; bị tạm giam từ ngày 17/12/2020 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 15 phút ngày 16/12/2020 tại nhà số K đường N, phường B', TP. B, Công an phường B', thành phố B bắt quả tang Phạm Chánh Đ đang có hành vi tàng trữ 01 gói nylon màu trắng có rãnh khẹp kín, vạch kẻ ngang màu xanh, kích thước 04cm x 04cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 gói nylon màu trắng có rãnh khẹp kín, vạch kẻ ngang màu cam, kích thước 04cm x 05cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng

(nghỉ là ma túy). Ngoài ra, còn thu giữ tại vị trí mép phía trên kẹp viền tôn lạnh ốp trần của nhà số K, đường N, 01 gói nylon kích thước 02cm x 02cm bên trong có chứa chất nghỉ là ma túy và 03 mảnh vỡ viên nén nghỉ là chất ma túy của Phạm Chánh Đ. Công an phường B', thành phố B đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành niêm phong số tang vật nêu trên sau đó chuyển cho Cơ quan điều tra Công an thành phố B theo quy định của pháp luật.

Quá trình làm việc tại CQĐT, Đ khai nhận: Vào khoảng 08 giờ ngày 16/12/2020, tại đường Ng, Phường V, TP. B, Đ mua của người tên Ngọ (không rõ nhân thân lai lịch) 01 gói nylon trắng có chứa 03 mảnh vỡ viên nén thuốc lắc, 01 gói nylon có rãnh khếp kín kích thước 02cm x 03cm, bên trong có chứa ma túy dạng Khay, trọng lượng khoảng 01gam đem về cất giấu phía sau bếp của căn nhà số K, đường N do Th và Đ thuê trọ để sử dụng. Đối với số ma túy thu giữ ở túi quần bên trái và bên phải của Đ, Đ cũng mua của người tên Ng với giá 800.000 đồng và thế chấp lại chiếc điện thoại Iphone 6 của Đ. Đ mua số ma túy nói trên nhằm mục đích để sử dụng.

Bản kết luận giám định số: 2156/GĐ- PC09 ngày 23/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

Mẫu tinh thể đựng trong hai gói nylon (thu trong hai túi quần Đ đang mặc) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9975 g (không phẩy chín chín bảy năm gam), loại Methamphetamine.

Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon (do Đ tự nguyện giao nộp) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1667 g (không phẩy một sáu sáu sáu gam), loại Ketamine.

Mẫu một mảnh vỡ viên nén màu xám được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2228 g (không phẩy hai hai hai tám gam), loại MDMA.

Mẫu một mảnh vỡ viên nén màu đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2020 g (không phẩy hai không hai không gam), loại MDMA.

Mẫu một mảnh vỡ viên nén màu hồng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1009 g (không phẩy một không không chín gam), loại MDMA.

Vật chứng: Cơ quan CSĐT- Công an Tp.Bảo Lộc đang tạm giữ 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định số 2156/2020/PC09;

Trong quá trình kiểm tra bắt quả tang tại nhà số K, đường N, phường B', TP. B, ngoài Phạm Chánh Đ còn có mặt của Trần Thị Th, và Đặng Đức T. Quá trình làm việc, 02 đối tượng này khai nhận không biết và giúp sức gì cho Đ tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSBL, ngày 01 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Phạm Chánh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Đ từ 36 đến 42 tháng tù và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02

phong bì tang vật niêm phong sau giám định số 2156/2020/PC09. Buộc bị cáo Đ phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Vào ngày 16/02/2020 Phạm Chánh Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,9975 gam chất ma túy Methamphetamine; 0,1667 gam chất ma túy Ketamine và 0,5257 gam chất ma túy MDMA nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến chính sách quản lý về ma túy của nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Đối chiếu lời khai của bị cáo, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành của vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố B. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội khi đang có tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Đối với Trần Thị Th và Đặng Đức T quá trình làm việc, 02 đối tượng này khai nhận không biết và giúp sức gì cho Đ tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định số 2156/2020/PC09 xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Phạm Chánh Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Phạm Chánh Đ** 02 (Hai) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 phong bì tang vật niêm phong sau giám định số 2156/2020/PC09.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/3/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP B;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp Bảo Lộc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đình Tú

